

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN QUỐC TẾ AYAME
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN QUỐC TẾ AYAME

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AYAME INTERNATIONAL CONSULTING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AYAME INTERCON CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109716994

3. Ngày thành lập: 23/07/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

17A ngõ 241/21 Phố Chợ Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0938806998

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
9.	Xây dựng công trình thủy	4291
10.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
11.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
13.	Phá dỡ	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
20.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669

21.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
22.	Tái chế phế liệu	3830
23.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
24.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
25.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
26.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
27.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
28.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
29.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
30.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
31.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
35.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
36.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
41.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
42.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
43.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
44.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
45.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
47.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
48.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
49.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
51.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
52.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430

53.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
54.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
55.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560(Chính)
56.	Đào tạo sơ cấp	8531
57.	Đào tạo trung cấp	8532
58.	Đào tạo cao đẳng	8533
59.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
60.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
61.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
62.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
63.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
64.	Cho thuê xe có động cơ	7710
65.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN TUẤN ANH	Việt Nam	P308C-M25 Mai Hương, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	990.000.000	99,000	B6117913	
2	HOÀNG THỊ VÂN	Việt Nam	Thôn Trần Phú, Xã Đông Phương, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	10.000.000	1,000	152171651	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ANH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *28/09/1995*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *B6117913*

Ngày cấp: *21/12/2011*

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh Việt Nam*

Địa chỉ thường trú: *P308C-M25 Mai Hương, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *P1008A Tứ Hiệp Plaza, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*